

YẾU TỐ GIÁO DỤC TRONG CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DÀNH CHO THIẾU NHI

Vũ Thùy Linh

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Tóm tắt: Trong các loại hình báo chí, truyền hình có vai trò quan trọng, bởi đây là hình báo chí có khả năng thực hiện chức năng giáo dục, nâng cao nhận thức một cách thường xuyên, liên tục, hiệu quả đối với tất cả các nhóm công chúng ở các lứa tuổi, nhất là đối với trẻ em. Chính vì vậy, có thể thấy được vai trò to lớn của yếu tố giáo dục trong các chương trình truyền hình dành cho trẻ em. Tuy nhiên, nhìn vào các chương trình truyền hình dành cho thiếu nhi đang phát sóng hiện nay, có thể nhận ra một tình trạng đối nghịch là trong khi có quá nhiều chương trình được đầu tư thì hầu hết trong số đó lại mất đi sự định hướng và tính giáo dục dành cho các bé. Vì vậy, bài báo này cung cấp tổng quan về yếu tố giáo dục trong các chương trình truyền hình dành cho trẻ em.

Từ khóa: giáo dục, chương trình truyền hình, thiếu nhi, chương trình truyền hình dành cho thiếu nhi

I. MỞ ĐẦU

Trẻ em là tương lai của đất nước, và giáo dục trẻ em cũng chính là nuôi dưỡng những mầm non của quốc gia, đây là nhiệm vụ quan trọng và luôn luôn cấp thiết của cả một dân tộc. Giáo dục ở đây không chỉ là giáo dục tại trường lớp, không chỉ là giáo dục trong gia đình, mà còn là giáo dục ở mọi lúc mọi nơi, trên mọi phương tiện.

Tác giả liên hệ: Vũ Thùy Linh

Email: linhvt@ptit.edu.vn

Đến tòa soạn: 15/7/2022, chỉnh sửa: 06/9/2022, chấp nhận đăng: 20/9/2022

Ngày nay, với sự phát triển kinh tế - xã hội và tốc độ phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông, trẻ em càng được tiếp xúc nhiều và thường xuyên hơn với các phương tiện giải trí như ti vi, điện thoại thông minh, máy tính,... Và cùng với đó thì không ít chương trình giải trí cũng được các em yêu thích theo dõi rất nhiều. Với thực tế này, nhiều phương tiện đã tận dụng những chương trình giải trí, những hình thức thư giãn thú vị để lồng ghép nội dung liên quan tới giáo dục, giúp các em tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng và tự nhiên hơn. Có thể đối với hình thức này, lượng kiến thức, lượng thông tin truyền đạt cho các em sẽ không được nhiều như hình thức giáo dục truyền thống, nhưng hiệu quả tiếp thu sẽ cao hơn bởi nội dung có sự hấp dẫn khiến các em muốn tìm hiểu chứ không khô cứng như những kiến thức có trong sách vở.

Hiện nay, truyền hình nước ta cũng đã sản xuất rất nhiều chương trình hướng tới đối tượng công chúng là thiếu nhi. Tuy nhiên, chúng ta cần phải nhìn nhận một thực trạng là, xét trên bình diện truyền hình và truyền thông, các chương trình mang tính giải trí vẫn đang được ưu ái hơn. Dù không quá “lép vế”, nhưng hầu hết các chương trình mang yếu tố giáo dục thường bị xếp vào những khung giờ chưa thật phù hợp để các em nhỏ có cơ hội theo dõi. Trong khi đó, khung giờ vàng của các kênh sóng truyền hình lớn thường được dồn hết cho những chương trình giải trí hoặc phim truyện, vì có khả năng thu hút quảng cáo. Vấn đề này đặt ra một thử thách đối với

những người làm chương trình truyền hình dành cho trẻ em, phải làm sao để tạo nên những chương trình giáo dục nhưng vẫn có thể hấp dẫn và thu hút các đối tượng công chúng?

II. VAI TRÒ CỦA YẾU TỐ GIÁO DỤC TRONG CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DÀNH CHO TRẺ EM

Cung cấp kiến thức đa dạng một cách mềm mại, dễ tiếp thu hơn

Khác với những chương trình truyền hình giải trí hay những chương trình truyền hình giáo dục kiến thức, các chương trình truyền hình giải trí mang yếu tố giáo dục không chỉ đơn thuần giúp cho công chúng nhỏ tuổi thư giãn, vui vẻ hơn, cũng không đơn thuần cung cấp và giảng dạy kiến thức như trong nhà trường. Khi được lồng ghép thêm yếu tố giáo dục một cách khéo léo và mềm mại, những kiến thức được truyền tải thông qua đó sẽ dễ dàng đi vào tiềm thức và tư duy của khán giả nhỏ tuổi hơn.

Không chỉ vậy, vì là một chương trình truyền hình, không bị giới hạn về thời gian và không gian, nên việc tiếp thu kiến thức của trẻ em cũng được mở rộng, không giới hạn. Trẻ có thể tiếp nhận kiến thức khi xem chương trình truyền hình giải trí vào bất kỳ thời điểm nào trong ngày, hoặc ở bất cứ đâu chứ không cần ở tại trường lớp. Các em cũng được tiếp thu kiến thức thông qua những ví dụ trực tiếp và cụ thể chứ không chỉ thông qua sách vở.

Góp phần bổ sung, phát triển thêm một số kỹ năng mà ít hoặc không được giảng dạy tại nhà trường

Giúp trẻ phát triển tính cách và thúc đẩy tư duy độc lập: Nhiều chương trình tivi có nội dung thúc đẩy các kỹ năng tư duy độc lập và dạy trẻ cách thức để suy nghĩ vượt trội, như việc khiến trẻ em khi xem một tình huống cần suy nghĩ để rút ra bài học và đưa ra được giải pháp cho mình. Các kỹ năng này rất quan trọng trong một thế giới luôn tập trung vào sự sáng tạo và khao khát những yếu tố làm nên sự khác biệt như hiện nay.

Giúp trẻ phát triển kỹ năng mềm, kỹ năng xã hội: Từ các bộ phim hoạt hình kinh điển cho đến các chương trình gameshow không chỉ mang tính giải trí mà còn đem lại những bài học hay, bổ ích cho trẻ em mà không giống với những kiến thức khô cứng trên trường lớp. Qua đó, trẻ có thể học hỏi được những kỹ năng cần thiết trong cuộc sống hàng ngày như xử lý vết thương khi bị ngã, cách xử lý tình huống khi có đám cháy; cách để hòa nhập cùng bạn bè, kỹ năng giải quyết vấn đề khi không có bố mẹ bên cạnh... Việc cho trẻ em xem những chương trình tivi như vậy vừa để trẻ có cơ hội tiếp thu thêm được nhiều điều bổ ích cho cuộc sống vừa có những phút giây giải trí thú vị.

Giúp trẻ phát triển kỹ năng ngôn ngữ và cảm xúc: Nếu trẻ đang học một ngôn ngữ mới, cha mẹ có thể giúp bé tìm hiểu các từ vựng và cách hình thành câu thông qua các chương trình về ngôn ngữ, dạy bé tập đọc, tập viết. Nếu trẻ đang trong độ tuổi có thể tiếp thu những kiến thức và phát triển tư duy ngôn ngữ phức tạp hơn, thì các chương trình về hùng biện, tranh luận, hay talkshow,... sẽ giúp trẻ được truyền cảm hứng và học hỏi được rất nhiều điều. Ngoài ra, thông qua phim ảnh, câu chuyện, bài hát,... trẻ cũng sẽ được củng cố những hành vi, cảm xúc lành mạnh và học được các kỹ năng xã hội rất quan trọng cho sự thành công trong tương lai sau này.

Giúp trẻ có hiểu biết về xu hướng xã hội: Rất nhiều kênh truyền hình dành cho trẻ có một kho nội dung cực kỳ phong phú, bổ ích. Thông qua việc xem những chương trình này, trẻ sẽ học được vô vàn những cách thức và kỹ thuật liên quan đến việc sử dụng các công nghệ tiên tiến nhất, cũng như cập nhật những xu hướng xã hội tốt hơn. Từ đó, trẻ dần trở nên hiểu biết và thông thái hơn chính nhờ những chương trình truyền hình như vậy.

Góp phần giúp trẻ em giải trí một cách có ích
Việc lồng ghép yếu tố giáo dục vào các chương trình truyền hình mang một mục đích rõ ràng đó là giúp cho việc giải trí của trẻ không

đơn thuần chỉ là giải trí một cách vô bổ, mà là giải trí nhưng vẫn tiếp thu được kiến thức và làm theo, áp dụng cho bản thân.

Khi xem các chương trình truyền hình một cách khoa học và có chọn lọc, tinh thần của trẻ sẽ được cải thiện tốt. Điều này gián tiếp làm cho kết quả học tập của con cũng tốt hơn. Theo các nhà nghiên cứu, trẻ em xem nhiều chương trình về giáo dục và khoa học tỏ ra vượt trội so với các bạn đồng trang lứa trong nhiều bài kiểm tra tiêu chuẩn, thậm chí thực hiện ở cấp cao nhất cho đến trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Những chương trình mang yếu tố vận động như thể thao, hoặc thời gian gần đây có gameshow dành cho các bé là “Bước nhảy hoàn vũ nhí” tưởng chừng như chỉ là giải trí đơn thuần và không mang tính giáo dục, thế nhưng lại cũng có thể là một cách tuyệt vời để tạo hứng thú cho trẻ em đối với các hoạt động ngoài trời. Các chương trình này sẽ hướng trẻ em đến một hình mẫu năng động và khỏe mạnh hơn, từ đó khơi lên niềm hăng say tham gia vào các hoạt động thể dục thể thao để mang lại sức khỏe tốt.

Một số chương trình khác như nấu ăn, làm bánh, nghệ thuật và thủ công cho đến âm nhạc và những màn biểu diễn, cũng không đơn thuần chỉ mang lại những phút giây giải trí, thư giãn, mà còn kích thích tâm trí và khuyến khích trẻ không ngừng sáng tạo.

III. YÊU CẦU VỚI YẾU TỐ GIÁO DỤC TRONG CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DÀNH CHO TRẺ EM

A. Về nội dung

Nội dung giáo dục phải đa dạng, phong phú

Chương trình truyền hình giải trí dành cho trẻ em sẽ có ý nghĩa khi được lồng ghép linh hoạt yếu tố giáo dục. Nghĩa là nội dung các chương trình đó được khai thác đa dạng, phong phú nhiều khía cạnh từ những kiến thức để giáo dục nhân cách, nâng cao trí tuệ hiểu biết, đến nâng cao sức khỏe thể chất và kỹ năng mềm để ứng xử, giải

quyết các tình huống chất lượng, hiệu quả. chất đến tinh thần.

Nội dung giáo dục chính xác, đơn giản, dễ hiểu, phù hợp đối tượng

Yếu tố này quan trọng, quyết định nhiều đến hình thành nhân cách, trí tuệ của trẻ. Trẻ em là đối tượng có suy nghĩ đơn giản, các em chưa có nhiều kiến thức, kinh nghiệm sống nên chương trình càng gần gũi, bổ ích, thiết thực với trẻ thì chương trình càng được đón nhận và những tri thức đó sẽ ngấm vào trở thành một phần “máu thịt, sự sống” của các em, góp phần để các em thêm tự tin trong cuộc sống. Chương trình chỉ bổ ích khi chuyển tải nội dung chính xác, không truyền tải nội dung sai lệch, đồi trụy, không đúng thuần phong mỹ tục. Dễ hiểu có nghĩa là phải gần gũi, dung nghĩa đơn để chia sẻ thông điệp đến trẻ em. Các chương trình này yêu cầu đơn giản có nghĩa là không phô trương, quan trọng hóa nội dung chuyển tải để bảo đảm trẻ em được tiếp xúc với những thông điệp gần gũi và sát với nghĩa đen nhất.

B. Về hình thức thể hiện

- Lựa chọn đa dạng các dạng chương trình và cách thức để lồng ghép yếu tố giáo dục:

Trẻ em có đặc tính cơ bản là thiếu tập trung, chính vì vậy việc linh hoạt trong chuyển tải nội dung thông qua cách thức thể hiện là một trong những cách cốt lõi để thu hút và lôi cuốn trẻ em đến với các chương trình này.

Hiện các chương trình truyền hình giải trí có rất nhiều dạng thức như: chương trình trò chơi truyền hình, phim hoạt hình, chương trình ca nhạc, tạp kỹ, chương trình truyền hình thực tế... Mỗi một dạng chương trình có những đặc điểm, ưu thế riêng. Việc lựa chọn khai thác dạng thức nào tùy thuộc vào mục đích, ý đồ của ban biên tập, của những người làm chương trình. Tuy nhiên, chương trình chỉ có ý nghĩa khi nội dung được thể hiện ở một dạng chương trình phù hợp.

- *Hình thức thể hiện sinh động, hấp dẫn, dễ nhớ, dễ làm theo:*

Nội dung chương trình được chú tâm đầu tư, nhưng nếu chương trình nếu không được thể hiện sinh động, hấp dẫn, dễ nhớ, dễ làm theo thì những thông tin, kiến thức nhằm giáo dục sẽ nhanh bị lãng quên và mai một, nếu các em không được thực hành, làm theo một cách đơn giản. Có nhiều cách để thể hiện sự sinh động, hấp dẫn của chương trình. Ví dụ, có thể lồng ghép yếu tố giáo dục thông qua việc xây dựng hình tượng nhân vật quen thuộc, tái diễn cuộc sống hằng ngày của nhân vật, qua đó rút ra bài học phải nên làm cái này, không được làm cái kia. Đây là một cách quen thuộc giúp trẻ em dễ nhớ, dễ làm theo.

- *Khai thác tối đa các ưu thế của ngôn ngữ truyền hình để lồng ghép yếu tố giáo dục trong các chương trình giải trí:*

Cùng với yếu tố nội dung, đối với chương trình truyền hình giải trí mang yếu tố giáo dục dành cho đối tượng công chúng đặc biệt là trẻ em, các tiêu chí như hình ảnh, âm thanh.

Hình ảnh trong các chương trình này cần phải sống động, đơn giản, nhiều sắc màu, bắt mắt để thu hút sự quan tâm của trẻ em, dễ đi vào tư duy và tiềm thức của trẻ.

Âm thanh: Tùy từng nội dung và tùy từng đối tượng và mục đích thể hiện mà sử dụng lời nói, tiếng động, âm nhạc trong chương trình truyền hình cho phù hợp. Tuy nhiên, với những chương trình truyền hình dành cho trẻ em, tiếng động cần vui tươi, nhộn nhịp để kích thích tâm trí và thu hút sự tập trung, chú ý của trẻ khi theo dõi.

- *Tận dụng linh hoạt các yếu tố khác có liên quan:*

Người dẫn chương trình: Đối với những chương trình dành cho trẻ em, người dẫn chương trình cũng cần có những kỹ năng đặc thù riêng để phù hợp với đối tượng khán giả nhỏ tuổi. Ngôn ngữ và giọng điệu được sử dụng khi dẫn chương trình thiếu nhi phải là ngôn ngữ gần gũi, thân thiện, và

đơn giản hết mức có thể để trẻ em dễ dàng hiểu và tiếp thu những thông tin, những kiến thức được đề cập một cách tự nhiên nhất như khi được nghe cha mẹ trò chuyện tại nhà. Ngoài ra, ngoại hình, trang phục hay cách xuất hiện của người dẫn chương trình cũng là yếu tố gây ấn tượng cho trẻ khi theo dõi chương trình.

Thời lượng chương trình và thời lượng yếu tố giáo dục: do đặc thù tâm lý trẻ em như đã phân tích ở các phần trên, đó là trẻ em thường thiếu kiên nhẫn, không tập trung được lâu... vì vậy những chương trình giải trí truyền hình, ngoài cần chú tâm đến nội dung, hình thức thể hiện thì thời lượng cũng là một yếu tố cần chú ý.

Cùng với những yếu tố nêu trên, cần tính toán yếu tố tương tác trong chương trình. Tương tác chính là cuộc trò chuyện giữa những người làm chương trình và các em (trẻ em) và ngược lại. Nếu tương tác thú vị sẽ kéo trẻ em ngồi lâu hơn theo dõi chương trình.

IV. KẾT LUẬN

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm tới lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Với quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân, đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chúng ta đang từng bước thực hiện việc xây dựng một xã hội học tập, thúc đẩy sự học suốt đời trong nhân dân.

Truyền hình với vai trò và thế mạnh của mình đã và đang là loại hình báo chí có khả năng thực hiện chức năng giáo dục, nâng cao nhận thức một cách thường xuyên, liên tục, hiệu quả đối với tất cả các nhóm công chúng ở các lứa tuổi, nhất là đối với trẻ em. Tuy nhiên, nhìn vào các chương trình truyền hình dành cho thiếu nhi đang phát sóng hiện nay, có thể nhận ra một tình trạng đối nghịch là trong khi có quá nhiều chương trình

được đầu tư thì hầu hết trong số đó lại mất đi sự định hướng và tính giáo dục dành cho các bé. Chính vì vậy, trong bài báo này tác giả đã đưa ra những yêu cầu với yếu tố giáo dục trong các chương trình truyền hình dành cho trẻ em.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị Hải Anh (2014), *Vấn đề giáo dục giới tính cho thanh thiếu niên trên VTV (Khảo sát các kênh VTV2, VTV6, O2TV từ tháng 11/2012 đến tháng 4/2014)*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
2. Trần Thị Hồng Ánh (2013), *Tổ chức nội dung kênh truyền hình dành cho trẻ em (Khảo sát kênh BiBi của Truyền hình Cáp Việt Nam)*, Luận văn Thạc sĩ Truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
3. Nguyễn Thị Hồng Yến (2013), “Việt hóa” các chương trình thiếu nhi trên kênh truyền hình HTV3, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn;
4. Bộ Thông tin và Truyền thông (2017), *Thông tư số 09/2017/TT-BTTTT Quy định về tỷ lệ nội dung, thời điểm, thời lượng dành cho trẻ em và cảnh báo nội dung không phù hợp với trẻ em trên báo nói, báo hình, báo in, báo điện tử và xuất bản phẩm*;
5. Bộ Thông tin và Truyền thông (2018), *Thông tư 03/2018/TT-BTTTT Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình*;
6. Đinh Thị Vân Chi (2003), *Nhu cầu giải trí của thanh niên*, Nxb. Sự thật;
7. Dương Xuân Đơn (2010), *Giáo trình báo chí truyền hình*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội;
8. Trần Thị Dung (2007), *Giáo dục nhân cách cho trẻ vị thành niên trên báo chí hiện nay (Khảo sát báo Thiếu Niên Tiền Phong và Hoa Học Trò năm 2005 – 2006)*, Luận văn Thạc sĩ Truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
9. Vũ Văn Dũng (2015), *Sử dụng hình ảnh trẻ em trong phóng sự truyền hình trên chương trình truyền hình vì trẻ em, Đài Truyền hình Việt Nam (Khảo sát chương trình Truyền hình Vì trẻ em phát sóng năm 2014 trên VTV1)*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
10. PGS. TS. Nguyễn Văn Dũng (Chủ biên) (2006), *Sổ tay phóng viên báo chí với trẻ em*, Nxb. Lao động;
11. PGS. TS. Nguyễn Văn Dũng (2007), *Báo chí cho trẻ em ở nước ta hiện nay*, Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài cấp Bộ, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh;
12. PGS. TS. Nguyễn Văn Dũng (2011), *Báo chí truyền thông hiện đại (Từ hàn lâm đến đời thường)*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội;
13. Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc (1990), *Công ước Liên hợp quốc về Quyền trẻ em*;
14. Vũ Thị Đào (2017), *Vấn đề giáo dục lối sống trong chương trình truyền hình thực tế trên kênh VTV3*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn;
15. Linh Đoan – Hoàng Lê (2021), *Ngăn trẻ làm bạn với YouTube độc hại*, Báo Tuổi trẻ Online (<https://tuoitre.vn/ngan-tre-lam-ban-voi-youtube-doc-hai-20210315084551538.htm>);
16. Albert Einstein, *Out of My Later Years*, Philosophical Library Inc., New York, 1950, Nguồn bản dịch: Tạp chí Tia Sáng (2010);

17. PGS. TS. Đỗ Xuân Hà (1995), *Báo chí với việc giáo dục văn hóa thẩm mỹ cho thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay*, Đề tài cấp Bộ năm 1993 – 1994, Trường Đại học Tổng hợp;
18. Mai Thị Hạnh (2016), *Báo in cho trẻ em Việt Nam với vấn đề giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em (Khảo sát Báo Nhi đồng, Thiếu niên Tiền phong, Hoa học trò, Mực Tím năm 2015)*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
19. Nguyễn Thị Hào (2013), *Các chương trình Gameshow trên truyền hình Hà Nội với công chúng thủ đô*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
20. Đinh Thị Thu Hằng (2015), *Dẫn chương trình phát thanh, truyền hình* (Sách chuyên khảo), Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội;
21. PGS. TS. Đỗ Thị Thu Hằng (2016), *Báo chí dành cho các đối tượng chuyên biệt*, Đề tài khoa học cấp Cơ sở, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
22. Vũ Thị Thu Hiền (2017), *Tính giáo dục trong các chương trình giải trí mua bản quyền nước ngoài trên kênh Bibi - Đài Truyền hình Việt Nam (Khảo sát từ tháng 6/2013 đến tháng 12/2013)*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
23. Đinh Thị Xuân Hòa (2002), *Chương trình trò chơi trên Đài Truyền hình Việt Nam (Khảo sát trên VTV3 từ tháng 1/2000 đến tháng 6/2002)*, Luận văn Thạc sĩ Khoa học xã hội và nhân văn, Phân viện Báo chí và Tuyên truyền;
24. Lê Thị Minh Huyền (2012), *Vấn đề giáo dục đạo đức cho trẻ em trên kênh truyền hình BiBi (Khảo sát từ tháng 3 đến tháng 5/2012)*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
25. Trần Thị Thu Hương (2005), *Giáo dục thiếu niên, nhi đồng trên sóng Đài Truyền hình Việt Nam (Khảo sát ở VTV2 từ tháng 1/2004 đến tháng 6/2005)*, Luận văn Thạc sĩ Truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
26. Thu Hương (2021), *Chương trình cho thiếu nhi: Cần cả yếu tố giải trí và giáo dục*, Vietnam+ (<https://www.vietnamplus.vn/chuong-trinh-cho-thieu-nhi-can-ca-yeu-to-giai-tri-va-giao-duc/700188.vnp>);
27. Thuỳ Hương (2017), *Nhà báo Nhật Hoa: Hành trình dài của VTV7 chỉ vừa bắt đầu*, vtv.vn (<https://vtv.vn/truyen-hinh/nha-bao-nhat-hoa-hanh-trinh-dai-cua-vtv7-chi-vua-bat-dau-20170121170625334.htm>);
28. Vũ Thanh Hường (2004), *Tổ chức sản xuất các chương trình trò chơi truyền hình (Khảo sát trên VTV3 Đài THVN từ năm 1996 – 2003)*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn;
29. Trần Bảo Khánh (2002), *Sản xuất các chương trình truyền hình*, Nxb. Văn hóa – Thông tin, Hà Nội;
30. Minh Khuê (2016), *Truyền hình giải trí: Lợi dụng trẻ em*, Báo điện tử Người lao động (<https://nld.com.vn/van-hoa-van-nghe/truyen-hinh-giai-tri-loi-dung-tre-em-20160421220534343.htm>);
31. Vũ Thị Khuyên (2015), *Chuyên mục Bỏ trợ kiến thức văn hóa trên kênh VTV2 Đài Truyền hình Việt Nam - Thực trạng và những vấn đề đặt ra (Khảo sát từ tháng 1/2014 đến tháng 6/2014)*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

32. Vũ Hoàng Nhật Lê (2020), *Vấn đề giáo dục giới tính dành cho thiếu nhi trên kênh VTV7, Đài Truyền hình Việt Nam*, Khoa luận tốt nghiệp, Học viên Báo chí và Tuyên truyền;
33. Đào Thị Thùy Linh (2019), *Chương trình truyền hình dành cho trẻ em của Đài truyền hình Việt Nam hiện nay*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội;
34. Nguyễn Thị Mai Loan (2016), *Sử dụng hình ảnh trẻ em trên báo mạng điện tử Việt Nam hiện nay (Khảo sát các báo: Vietnamnet, Vietnamplus, Thieunientienphong online từ tháng 6/2015 đến tháng 6/2016)*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền;



Vũ Thuỳ Linh, Nhận học vị Thạc sĩ năm 2021, hiện công tác tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông. Lĩnh vực nghiên cứu: kỹ năng dẫn chương trình truyền hình dành cho thiếu nhi trên kênh VTV7.

EDUCATIONAL FACTORS IN TELEVISION PROGRAMS FOR CHILDREN

Abstract: In many forms of journalism, television plays an important role, because it is capable of performing the educational function by raising the awareness of the public group from all ages, especially children on a regular, continuous and effective basis. Therefore, the indispensable role of educational factors in television programs for children is immensely highlighted. However, looking at current kid's television shows airing nowadays, most of strongly invested programs lose the orientation and educational elements for young audiences. Therefore, this article provides an overview of the educational element in children's television programs.

Keywords: Education, television program, children, television program for children